

Số: 310/TB-THADS(KV2)

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2020/KDTM-ST ngày 19/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh);

Căn cứ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2023/KDTM-ST ngày 21/09/2023, Văn bản số 187/2025/TA ngày 10/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2) và Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số 08/2024/KDTM-PT ngày 25/9/2024, Văn bản số 123/TB-TA ngày 10/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh);

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 05/QĐ-CCTHADS ngày 07/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh);

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 02/QĐ-CCTHADS ngày 25/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (nay là Thi hành án dân sự khu vực 2-Bắc Ninh);

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số 19/QĐ-THADS-KV2 ngày 25/7/2025 Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Biên bản về việc người phải thi hành án tự nguyện giao tài sản để thi hành án ngày 09/02/2026.

Do các bên đương sự không thỏa thuận được về giá, không thỏa thuận được tổ chức thẩm định giá, Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, địa chỉ: Số 02, Đường Dương Quốc Cơ, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh thông báo công khai cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản sau:

Stt	Mã hiệu	Tên tài sản	Mô tả tài sản	Đơn vị	Số lượng	Tình trạng
I		Thiết bị lò nung hầm sấy				
1	43	Quạt hút khí thải lò nung No12	- Động cơ: 55KW - Ống dẫn khói DN300: dài 19m	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được

2	42	Quạt hút khí thải hầm sấy No14	- Động cơ: 55KW	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
3	44	Quạt tuần hoàn lò nung C17	- Động cơ: 22KW	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
4	41	Quạt hút khí nóng vùng làm nguội lò nung No10	- Động cơ: 22KW, 970 vòng/phút	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
5	45	Quạt làm nguội No7	- Động cơ: 5,5kW - Điện áp: 380V	Cái	02	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
6	47	Cửa tời hầm sấy lò nung	Cửa khung thép, dẫn hướng và mở bằng tời kéo.	Cái	2	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, rỉ sét, không còn sử dụng được
7	48	Cửa mở bản lề lò nung hầm sấy	Cửa khung thép, mở bản lề	Bộ	2	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, rỉ sét, không còn sử dụng được
9	51	Khung goòng	- Kích thước xe goong: 2,9x2,5 (m) - Trên xe được xây gạch chịu lửa	Cái	90	Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, khung xe bị rỉ sét, mọt. Các khối xây bị bung bật nứt vỡ.
10	52	Xe phà điện	- KT: 2,0 x 2,0 (m)	Cái	2	Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, bị rỉ sét, mọt không sử dụng được.
11	49	Kích thủy lực lò nung	Động cơ: 11kW	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, rỉ sét, không còn sử dụng được
13	50	Tời kéo goòng và puli dẫn		Bộ	2	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không còn sử dụng được
14		Van xoay 8 cánh quạt lò nung No14	Kết cấu thép, cơ cấu cơ khí xoay thủ công	Cái	01	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
15		Van xoay 8 cánh quạt lò sấy No12	Kết cấu thép, cơ cấu cơ khí xoay thủ công	Cái	01	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
16		Van xoay 8 cánh quạt lò sấy No14	Kết cấu thép, cơ cấu cơ khí xoay thủ công	Cái	01	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
II		Thiết bị chế biến tạo hình				

1	12	Máy cấp liệu thùng (số 1)		Cái	1	Đã qua sử dụng, bị hư hỏng, mục nát, bị chôn lấp, không có phễu rót, không có hộp giảm tốc
2	13	Máy cấp liệu thùng (số 2)	<p>Động cơ: 5,5kW</p> <p>Phễu rót:</p> <ul style="list-style-type: none"> - KT: 1,5*4,8*0,8 (m) - Tôn tấm dày 2,5mm - Tầng cứng thép góc L50 (x3 cái) - Chống cứng U100 + Dài 1100 (x5 thanh) + Dài 1200 (x2 thanh) + Dài 2000 (x3 thanh) 	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
3	18	Máy cán thô 900*700	<p>2 trục, 2 động cơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động cơ điện: 30kW 	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
4	22	Máy nhào trộn 2 trục có lưới lọc	<p>Động cơ điện: 55KW</p> <p>Động cơ thủy lực: 5,5KW</p>	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
5	20	Máy cán mịn SMK-516	<p>2 trục, 2 động cơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động cơ điện: 30kW 	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
6	24	Máy nhào đùn chân không	<p>Động cơ đùn: 110kW</p> <p>Động cơ trộn: 45kW</p>	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
7	28	Băng tải ra gạch mộc	<p>KT: 0,8 x 20,500 (m)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Băng cao su: 0,57m - Con lăn đầu cuối băng tải: D300 x 650 - Khung đỡ U120: dài 20,5m (x2 thanh) - Chân đỡ: U100*600 - Con lăn đỡ: D42*650 - Động cơ: 3,7kW 	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
8	14	Băng tải chuyển liệu đến máy nhào trộn 2 trục	<p>KT: 0,8 x 11,000 (m)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Băng cao su: 0,44m - Con lăn đầu cuối băng tải: D300*640 - Khung đỡ U120*11m (x2 thanh) - Con lăn đỡ: D65 - Động cơ 2,2kW, truyền động dây đai 	Cái	1	Đã qua sử dụng; ngập nước, rỉ sét, mục nát, hư hỏng



9	17	Băng tải chuyển liệu đến máy cán thô	KT: 0,8 x 12,0(m) - Băng cao su: 0,57m - Con lăn đầu cuối băng tải: D300 - Khung đỡ U120*12m (x2 thanh) - Chân đỡ: U120*1,8m - Con lăn đỡ: D45 - Động cơ 2,2kW	Cái	1	Đã qua sử dụng, ngập nước, rỉ sét, mục nát, hư hỏng
10	19	Băng tải chuyển liệu đến máy cán mịn	KT: 0,8 x 8,0 (m) - Băng cao su: 0,57m - Con lăn đầu cuối băng tải: D300 - Khung đỡ U120: dài 8m (x2 thanh) - Chân đỡ: U120*1000 - Con lăn đỡ: D45 - Động cơ 2,2KW	Cái	1	Đã qua sử dụng, ngập nước, rỉ sét, mục nát, hư hỏng
11	21	Băng tải chuyển liệu đến máy nhào trộn 2 trục có lưới lọc	KT: 0,8 x 8,0 (m) - Băng cao su: 0,57m - Con lăn đầu cuối băng tải: D300 - Khung đỡ U120: dài 8m (x2 thanh) - Chân đỡ: U120*1000 - Con lăn đỡ: D45 - Động cơ 2,2kW	Cái	1	Đã qua sử dụng, ngập nước, rỉ sét, mục nát, hư hỏng
12	23	Băng tải chuyển liệu đến máy nhào đùn	KT: 0,8 x 12,0 (m) - Băng cao su: 0,6m - Con lăn đầu cuối băng tải: D300 - Khung đỡ U120: dài 12m (x2 thanh) - Con lăn đỡ: D45 - Động cơ 2,2kW	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
13	26	Băng tải đảo chiều	KT: 0,70 x 8,0 (m) - Băng cao su: 0,45m - Con lăn đầu cuối băng tải: D280 x 540 - Khung đỡ U120: dài 8m (x2 thanh) - Con lăn đỡ: D40	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
14	27	Máy cắt gạch tự động	Động cơ điện: 5,5kW	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
15	15	Băng tải than	KT: 0,7 x 5,0 (m)	Cái	1	Đã qua sử dụng, ngập

			<ul style="list-style-type: none"> - Băng cao su: 0,5 (m) - Con lăn đầu cuối băng tải: D180 x 540 - Khung đỡ U120 x 5m (x2 thanh) - Con lăn đỡ: D45*550 - Động cơ 1,5kW 			nước, rỉ sét, mục nát, hư hỏng
III		Hạng mục xây dựng cơ bản				
1	15	Nhà bao che lò nung, hầm sấy	<p>Kết cấu: Móng bê tông cốt thép; cột, vì kèo thép tổ hợp hàn; xà gồ thép C cán nguội; mái Fibro xi măng kết hợp tấm sáng, đỉnh nóc lợp tôn; thung bằng tôn; nền bê tông; chân không có tường bao</p> <ul style="list-style-type: none"> - KT: 136,0 x 23,5 (m) - Chiều cao cột: 6,1m 	m ²	3.196	<p>Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, hệ thống điện bị tháo dỡ không còn đầy đủ; cột, vì kèo, xà gồ bị rỉ sét; mái bị vỡ, thủng rột nhiều vị trí; nền bị bong tróc; thung bị rỉ sét bung rách</p>
2	11	Nhà phơi gạch mộc	<p>Kết cấu: Móng, cột bê tông cốt thép; nền bê tông; vì kèo thép tổ hợp, xà gồ U dập; mái bằng tấm nhựa sáng kết hợp với một phần mái tôn; nhà không có hệ thống điện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiều cao cột 3,6m - Nhà gồm 2 khối 	m ²		<p>Tình trạng: vì kèo, xà gồ bị rỉ sét, nền bong tróc, mái bị thủng rột, nhiều vị trí bị bung rách.</p>
	11.1	Khối 1	<ul style="list-style-type: none"> - 2 dãy * 9 khoang. - Kích thước tổng thể: 23,6 x 53,0 (m) 	m ²	1250,8	
	11.2	Khối 2	<ul style="list-style-type: none"> - 6 dãy * 30 khoang - Kích thước tổng thể: 70,8 x 177,0 (m) 	m ²	10803,6	
3	10	Kho ủ nguyên liệu	<p>Kết cấu: Móng bê tông cốt thép; khung cột, vì kèo thép tổ hợp, xà gồ thép C cán nguội, mái Fibro xi măng, kết hợp với tấm sáng và tôn sóng trên đỉnh nóc, nhà không có tường bao, nền bê tông, không có hệ</p>	m ²	2853	<p>Tình trạng: Cột, vì kèo, xà gồ bị rỉ sét, nền bong tróc, mái bị thủng rột.</p>



			thống điện. - KT: 90,0 x 31,7.(m) - Chiều cao cột: 6,0m			
4	9	Kho chứa than	Kết cấu: Móng, khung cột bê tông cốt thép, tường gạch dày 200, xây bao 2 mặt, chiều cao tường 3,5m, nền bê tông, vì kèo thép hình, xà gồ thép C, mái tôn, thung tôn, không có hệ thống điện. - Chiều cao cột: 5,6m	m ²	2.802	Tình trạng: Tường bị nứt vỡ một số vị trí, nền bong tróc, vì kèo, xà gồ bị rỉ sét, thung tôn bị bung rách, mái bị rỉ sét, thủng rột.
5	23	Nhà cơ khí	Kết cấu: Vách quây tôn cao 2,5m, nằm trong nhà phơi gạch mộc - KT: 11,8 x 4,0 (m)	m ²	47,2	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, vách tôn bị bẹp rách, rỉ sét.
6	25	Nhà thường trực (nhà bảo vệ)	Kết cấu: Móng gạch, tường xây gạch dày 200, có trát không sơn, mái bê tông cốt thép, nền lát gạch đỏ, không có cửa, nhà không có hệ thống điện nước. - KT: 3,9x3,1x3,1 (m)	m ²	12,09	Tình trạng: Đã qua sử dụng, tường bị bong tróc, rêu mốc, nền bong tróc. Mái rêu mốc
7	2	Nhà ở công nhân	Kết cấu: Nhà 1 tầng, chưa hoàn thiện - Kết cấu: Móng, khung cột bê tông cốt thép, tường xây gạch dày 200 có trát chưa sơn, không có mái, không có hệ thống cửa, nền đất, tường ngoài rêu mốc, Hệ thống điện, nước chưa có.	m ²	209,1	Tình trạng: Nhà chưa xây dựng hoàn thiện, bị bỏ hoang lâu ngày không sử dụng, xuống cấp nghiêm trọng.
8		Trạm biến áp, nhà thiết bị hạ thế				
	12	Nhà hạ thế	Kết cấu: Tường gạch 200, có trát bên ngoài, không trát bên trong, không sơn; nền bê tông, tường cao 3,6m; cửa sắt hộp ốp tôn; mái lợp tôn; vì kèo, xà gồ thép;	m ²	69,62	Tình trạng: Vì kèo, xà gồ bị rỉ sét, nền bong tróc, mái bị thủng rột, tường bị bong tróc lớp trát

			không có hệ thống điện chiếu sáng theo nhà. - KT: 11,8 x 5,9 (m)			
	13	Trạm biến áp	Kết cấu: Tường xây gạch dày 200, bổ trụ chiều cao 2m; nền bê tông; có máy biến áp đặt 1 cái, hệ thống sứ bị tháo 1 phần, cột 1 tủ điều khiển bị đã bị tháo mất thiết bị bên trong, cổng sắt 2 cánh (2mx2m) làm bằng sắt vuông đặc, ốp tôn. Trong trạm có lắp 3 cột điện tròn. - KT: 9,2 x 7,3 (m)	m ²	67,16	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, không được sửa chữa, bảo dưỡng đã bị xuống cấp nghiêm trọng, các thiết bị trong trạm bị hư hỏng và bị tháo dỡ không còn nguyên vẹn.
9	30	Nhà vệ sinh khu sản xuất	Kết cấu: Móng gạch, Tường xây gạch dày 200, mái bê tông cốt thép, nền gạch men, tường ốp gạch men lung tường, cửa gỗ và cửa nhôm kính. - KT: 10x6,1x2,5 (m)	m ²	61	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động, bảo dưỡng trong thời gian dài; tường, nền, mái bị bong tróc, rêu mốc; cửa bị bung bật, hệ thống điện bị tháo dỡ
10	8	Nhà để xe đạp, xe máy				
	8.1	Nhà số 1	Kết cấu: Cột bằng thép ống mạ kẽm D90, vì kèo thép L, xà gỗ thép hộp 40x80, mái lợp tôn, không tường bao, không có hệ thống điện	m ²	144	Tình trạng: Cột nghiêng, ngã, rỉ sét, mái rỉ sét, rách, thủng, bẹp
	8.2	Nhà số 2	Kết cấu: Cột bằng thép ống mạ kẽm D90, vì kèo thép hộp 40x80, xà gỗ bằng tre, không tường bao, không hệ thống điện.	m ²	132,2	Tình trạng: Cột nghiêng, ngã, rỉ sét, không còn mái
11	14	Sân	Kết cấu: Nền bê tông không cốt thép. - KT: 98,5 x 26,0 (m)	m ²	2561	Tình trạng: Đã qua sử dụng, bị rạn nứt, bong tróc, rêu cỏ mọc.
12	19	Xây dựng lò nung số 1	Kết cấu: Tường xây bằng gạch chịu nhiệt, móng bê tông, mặt trong bằng gạch chịu	m ²	426,8	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, tường bị bong tróc, thép



			lửa, mái bằng gạch chịu lửa, thành bên ngoài gia cố bằng 134 thanh thép hình I (9 x 19 x 0,4)cm - KT: (DxRx C) 97,0 x 4,4 x 3,5(m).			giá cố ri sét
13	21	Xây dựng hầm sậy 1	Kết cấu: Tường xây gạch cách nhiệt, móng bê tông, mặt trong bằng gạch chịu lửa, mái xây gạch chịu lửa. - Kích thước: 65,0 x 4,4 x 3,5 (m)	m2	286	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, tường bị bong tróc
14		Ray hồi lưu, ray xe phà				
	17	Ray hồi lưu	- 4 đoạn ray. Chiều dài 1 đoạn 63,5m - 4 đoạn ray. Chiều dài 1 đoạn 122m - 2 đoạn ray. Chiều dài 1 đoạn 13m	m	613	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, bị rỉ sét.
	18	Ray xe phà	- 3 đoạn ray. Chiều dài 1 đoạn 21m	m	32	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, bị rỉ sét.
15		Khối xây xe goòng	- Kích thước trung bình: 2,9*2,5*0,5 (m) - Trên xe được xây bằng khối gạch chịu lửa	Cái	90	Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, khung xe bị rỉ sét, mọt. Các khối xây bị bung bật nứt vỡ
16	6	Hệ thống thoát nước	Kết cấu: Thành cống xây gạch dày 200 có trát mặt trong, đáy đổ bê tông, nắp che bằng tấm đan bê tông cốt thép.	HT	01	- Tình trạng: Đã qua sử dụng, bỏ hoang lâu ngày cỏ, rêu mọc, thành cống và nắp che cống tại nhiều vị trí bị nứt vỡ, sụt lún.
	6.1	Loại cống 1	- Rộng 1,4m, sâu 1m - Chiều dài: 84m	m	84	
	6.2	Loại cống 2	- Rộng 0,7m, sâu 1m - Chiều dài: 191m	m	291	
	6.3	Loại cống 3	- Rộng 1,2m, sâu 1m - Chiều dài: 143,5m	m	143,5	
	6.4	Loại cống 4	- Rộng 0,6m, sâu 1m - Chiều dài: 1062m	m	1062	

	6.5	Loại cống 5	- Rộng 0,8m, sâu 1m - Chiều dài: 177	m	177	
17		Cống, tường rào				
	26	Trụ cống	Kết cấu: 2 trụ xây gạch có trát, không sơn - Kích thước 1 trụ: 1,2 x 1,2 x 3,1(m)	Trụ	2	Tình trạng: Đã qua sử dụng, bề ngoài bị rêu mốc
	27	Tường rào	Kết cấu: Tường xây gạch dày 100 bề trụ có trát, móng gạch. - Chiều cao 1,6m, chiều dài 5,9m	m2	9,44	Tình trạng: Đã qua sử dụng, bề ngoài bị rêu mốc, hư hỏng.
18	24	Ống khói	Kết cấu: Ống khói được làm bằng vật liệu composite.	Cái	1	Tình trạng: Đã qua sử dụng, đã bị gãy đổ, hư hỏng.
19	29	Hệ thống cấp nước (tháp nước)	Kết cấu: Hệ thống khung đỡ bằng thép hình, chiều cao khoảng 8m, là gi phía trên có 1 bồn chứa nước bằng thép.	Cái	1	Tình trạng: Đã hư hỏng, chỉ còn lại 01 tháp nước, không hoạt động, bảo dưỡng trong thời gian dài, bị rỉ sét.
20	31	Trạm bơm, cống thoát	Kết cấu: Nhà trạm bơm: Móng bê tông cốt thép; tường xây gạch dày 200 có trát, không sơn, không có mái, nền bê tông, không có cửa, động cơ bơm đã bị tháo dỡ khỏi hệ thống. - Cống thoát: Móng bê tông, tường xây gạch dày 200 không trát. - Ống bơm thoát nước bằng thép đường kính D300, dài 11,3m, dày 0,8cm	HT	1	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động, bảo dưỡng trong thời gian dài; tường, nền bị bong tróc, rêu mốc; mái không còn, không có hệ thống điện, động cơ điện trong trạm bơm đã bị tháo dỡ, không xác định được
21	32	Móng máy chế biến, tạo hình	Bằng bê tông cốt thép	HT	1	Tình trạng: Đã qua sử dụng
22		Hệ thống điện lò nung hầm sấy				
	38	Tủ điều khiển	Thiết bị kèm theo hệ thống lò nung - hầm	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng

			sấy			được
	39	Tủ đo lường	Thiết bị kèm theo hệ thống lò nung - hầm sấy	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng được
23		Hệ thống điện chế biến tạo hình		HT	01	
	29	Tủ điều khiển đùn ép	Thiết bị kèm theo máy nhào đùn	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng được
	30	Tủ điều khiển máy nhào trộn	Thiết bị kèm theo máy nhào đùn	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng được
	31	Tủ điện động lực	Tài sản thuộc hệ thống điện sản xuất trong nhà máy	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng được
	32	Tủ điện động lực	Tài sản thuộc hệ thống điện sản xuất trong nhà máy	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng được
	33	Dây cáp	- Dây cáp nhôm 185 + Dài 120m (4 sợi) + Dài 90m (7 sợi) + Dài 150m (4 sợi)	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng được
	34	Tủ tụ bù	Tài sản thuộc hệ thống cung cấp điện sản xuất trong nhà máy	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng được
	35	Tủ điện hạ thế	Tài sản thuộc hệ thống cung cấp điện sản xuất trong nhà máy	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng được
	36	Dây cáp	- Dây cáp nhôm 240: + Dài 6m (6 sợi) + Dài 4m (6 sợi) + Dài 30m (4 sợi)	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng được
	37	Tủ điện động lực	Tài sản thuộc hệ thống cung cấp điện sản xuất trong nhà máy	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, không sử dụng được

Stt	Mã hiệu	Tên tài sản	Mô tả tài sản	Đơn vị	Số lượng	Tình trạng
I		Thiết bị lò nung hầm sấy				
1	40	Quạt hút khí thải hầm sấy No14	- Động cơ: 22KW, 1470 vòng/phút	Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được

2	47	Cửa tời hầm sấy lò nung		Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, rỉ sét, không còn sử dụng được
3	48	Cửa mở bản lề lò nung hầm sấy	Cửa khung thép, mở bản lề	Bộ	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, rỉ sét, không còn sử dụng được
4	46	Vận thăng than TK-750		Cái	1	Đã qua sử dụng; Hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
II		Thiết bị chế biến tạo hình				
1	9	Máy nhào đùn chân không	Model: AF-450	Cái	1	Máy chưa được lắp đặt hoàn chỉnh, không có nắp chụp, đùn nhào, các nắp đậy và không kết nối với hệ thống động lực, đã bị gỉ sét
2	10	Hộp giảm tốc và giá đỡ (Thuộc máy nhào đùn chân không)	Giá đỡ: - U250 x 80: + Dài 1700 (x5 thanh) + Dài 1300 (x2 thanh) + Dài 370 (x2 thanh) + Dài 750 (x4 thanh) - Tôn 20: 600*350 x2T	Cái	1	Đã qua sử dụng, bị gỉ sét, không có động cơ điện
III		Hạng mục xây dựng cơ bản				
1	20	Xây dựng lò nung số 2	- Tường xây gạch chịu nhiệt, móng bê tông, mặt trong bằng gạch chịu lửa, mái bằng gạch chịu lửa, thành bên ngoài gia cố bằng 150 thanh thép hình I (9x19x0,4)cm - KT: 105x4,4x3,5 (m)	m ²	462	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, tường bị bong tróc, thép giá cố gỉ sét.
2	22	Xây dựng hầm sấy số 2	- Tường xây gạch chịu nhiệt, móng bê tông, mặt trong bằng gạch chịu nhiệt, mái bằng gạch chịu nhiệt. - KT: 89x4,4x3,5 (m)	m ²	391,6	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, tường bị bong tróc
3		Ray hồi lưu, ray xe phà				
4	17	Ray hồi lưu (Cả giai đoạn 1 và giai đoạn 2)	- 4 đoạn ray. Chiều dài 1 đoạn 63,5m - 4 đoạn ray. Chiều dài 1 đoạn 122m - 2 đoạn ray. Chiều dài	m	155	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, bị rỉ sét.



			1 đoạn 13m			
5	18	Ray xe phà (Cả giai đoạn 1 và giai đoạn 2)	- 3 đoạn ray. Chiều dài 1 đoạn 21m	m	31	Tình trạng: Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, bị rỉ sét.
6	24	Ống khói	- Ống khói làm bằng vật liệu composite	Cái	1	Tình trạng: Đã bị gãy đổ, hư hỏng hoàn toàn
7		Móng máy chế biến tạo hình	Kết cấu bê tông cốt thép	HT	1	Đã thi công xong nhưng chưa lắp đặt thiết bị

Tài sản theo các hợp đồng thế chấp hình thành từ vốn vay số 427 ngày 04/9/2009

Stt	Mã hiệu	Tên tài sản	Mô tả tài sản	Đơn vị	Số lượng	Tình trạng
1	1	Xe nâng	Nhãn hiệu: Hyster - Không xác định được năm sản xuất	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
2	2	Xe nâng	Nhãn hiệu: Nissan - Không xác định được năm sản xuất	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
3	4	Xe nâng	Nhãn hiệu: Toyota - Không xác định được năm sản xuất	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
4	5	Xe nâng	Nhãn hiệu: Nissan - Không xác định được năm sản xuất	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
5	6	Xe nâng	- Nhãn hiệu: Komatsu - Model: T025Y345 - Không xác định được năm sản xuất	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
6	3	Máy ủi	Nhãn hiệu: Komatsu Model: D31P	Cái	1	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
7	53	Xe ô tô tải tự đổ biển kiểm soát 98H-2820	Nhãn hiệu Dongfeng Số cầu: 02 cầu	Cái	1	Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, bị gỉ sét, mọt, mục nát, thiếu bộ phận, không sử dụng được.

Stt	Tên tài sản	Đơn vị	Số lượng	Đặc điểm, tình trạng	Tình trạng
1	Sân đế gạch thành phẩm	m2	4992,5	- Nền đổ bê tông	Đã qua sử dụng, bỏ hoang lâu ngày cỏ,

					rêu mọc, bị bong tróc nứt vỡ.
2	Nhà ra gạch thành phẩm (trước nhà bao che lò nung, hầm sấy)	m2	963,5	- Kết cấu: Móng bê tông cốt thép; cột bê tông cốt thép, vì kèo thép, xà gồ thép U, mái tôn, nền bê tông, không tường bao, không hệ thống điện - Kích thước: 41x23,5 (m)	Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài; vì kèo, xà gồ bị gỉ sét; mái bị gỉ sét, thùng rột nhiều vị trí; nền bị bong tróc rêu mốc.
3	Nhà vệ sinh giáp công	m2	18,09	- Móng gạch; tường xây dày 200; nền lát gạch đỏ, không có mái che, không có hệ thống điện nước và thiết bị vệ sinh - Kích thước: 6,7x2,7x2,6 (m)	Đã qua sử dụng, tường, nền bị rêu mốc, bong tróc
4	Bồn chứa nước	Chiếc	1	Kết cấu: vỏ bằng thép được chôn dưới đất	Đã qua sử dụng, không hoạt động trong thời gian dài, rỉ sét, hư hỏng
5	Nồi hơi đốt củi	Cái	1	- Năng suất bốc hơi: 300kg/h - Đường ống DN50: dài 13m - Van cửa D40: 1 cái - Bể bồn nước inox Tân Mỹ: dung tích 1500lít (1 cái) + Bể lọc D10000: cao 700 + Chân bể lọc inox: cao 950	Đã qua sử dụng, hư hỏng, mục nát, không còn sử dụng được
6	Máy nhào 2 trục	Cái	1		Chưa lắp hoàn chỉnh, chỉ còn hộp giảm tốc, vỏ thùng nhào và giá đỡ; bị gỉ sét
7	Máy nhào trộn 2 trục	Cái	1	Động cơ điện: 37KW	Đã qua sử dụng, hư hỏng, rỉ sét, đã ngắt kết nối trên hệ thống, không sử dụng được
8	Máy nhào trộn 2 trục không có lưới lọc	Cái	1	KT: 2500 x 1000 - Trục nhào: + D120 x 3,3m (1 cái) + D120 x 3,0m (1 cái) - Bánh răng D400*80 - Gối trục D120*200 (2 cái) - Giá đỡ máy: + I200*100*2900 (2T) + I200*100*700 (2T)	Đã qua sử dụng; không có động cơ, hệ thống chuyển động, hộp số

Cây trồng trên đất gồm

Stt	Tên tài sản	Đơn vị	Số lượng	Đặc điểm
-----	-------------	--------	----------	----------



1	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 38,7 cm
2	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 46,3 cm
3	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 44,5 cm
4	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 44,8 cm
5	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 46 cm
6	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 45,7 cm
7	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 40 cm
8	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 44 cm
9	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 38 cm
10	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 34 cm
11	Cây xoài	Cây	1	Đường kính gốc 45 cm
12	Cây nhãn	Cây	1	Đường kính gốc 16 cm
13	Cây cau vua	Cây	3	Đường kính gốc 34 cm
14	Cây cau vua	Cây	1	Đường kính gốc 30 cm
15	Cây bưởi	Cây	2	Đường kính gốc 25 cm
16	Cây bưởi	Cây	1	Đường kính gốc 15 cm
17	Cây hoa sữa	Cây	1	Đường kính gốc 73 cm
18	Cây hoa sữa	Cây	1	Đường kính gốc 59 cm
19	Cây hoa sữa	Cây	1	Đường kính gốc 44 cm
20	Cây hoa sữa	Cây	1	Đường kính gốc 77 cm
21	Cây hoa sữa	Cây	1	Đường kính gốc 59 cm
22	Cây hoa sữa	Cây	1	Đường kính gốc 61 cm
23	Cây hoa sữa	Cây	1	Đường kính gốc 62 cm
24	Cây hoa sữa	Cây	1	Đường kính gốc 67 cm
25	Cây hoa sữa	Cây	40	Đường kính gốc 10 cm
26	Cây hoa sữa	Cây	34	Đường kính gốc 12 cm đến 30 cm
27	Cây thông	Cây	1	Đường kính gốc 34 cm
28	Cây trứng cá	Cây	2	Đường kính gốc 10 cm

Tài sản gắn liền với đất nhưng không thuộc tài sản thế chấp tại Ngân hàng MSB, gồm có:

- Nhà văn phòng có tổng diện tích 769 m², tầng một đổ trần bê tông cốt thép, trên mái (tầng 2) đổ 20 cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 220, cửa nhôm kính, nền xi măng cát, cầu thang bậc bê tông chưa có lan can. Công trình chưa hoàn thiện, chưa sơn.

- Khu nhà bếp, nhà ăn ca, nhà ở công nhân có tổng diện tích 461,34 m², đã làm xong móng tường đổ cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 110, xây được một phần chưa hoàn thiện.

- Bể nước thể tích 4,232 m³, tường xây gạch 110, đáy đổ bê tông cốt thép, mặt trong tường có trát, mặt ngoài tường không trát, không có nắp đậy. Kích thước: 2,3x2,3 x 0,8 (m).

Toàn bộ tài sản nêu trên được Công ty cổ phần Minh Phú xây dựng và gắn liền trên diện tích đất 107.574,7 m², thuộc thửa đất số 0, tờ bản đồ số 0 (theo tờ bản đồ địa chính mới 2013 thuộc thửa đất số 23, tờ bản đồ số 121), địa chỉ thửa đất: Thôn Chúng, xã Đông Lễ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh) được UBND tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AP 176560 ngày 24/6/2009 mang tên Công ty Cổ phần Minh Phú. Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 28/4/2058. Mục đích sử dụng: đất cơ sở sản xuất kinh doanh. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký gồm:

1. Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá, hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản, mô hình, quy trình thực hiện, nhân sự, giấy tờ pháp lý, dự án tiêu biểu...) và các tài liệu khác có liên quan.

2. Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc bản sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành. Cơ quan thi hành án dân sự không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá tài sản không được lựa chọn.

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 12/02/2026 đến hết ngày 25 tháng 02 năm 2026.

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp 01 bộ hồ sơ đăng ký tham gia thẩm định tại bộ phận Văn phòng - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Số 02, đường Dương Quốc Cơ, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh.

(Lưu ý: Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với Tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn).

Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 thông báo để các tổ chức thẩm định giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu biết và nộp hồ sơ./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT Cục quản lý THADS;
- Trang TTĐT THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Niêm yết tại Phòng THADS khu vực 2;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2;
- Dương sự;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Ngô Văn Dũng

